

Bản án số: 54/2018/HS-PT

Ngày 20 - 6 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chung Văn Kết

Các Thẩm phán: Ông Trần Trọng Nhân

Bà Châu Minh Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Vũ Phong là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Hồng Kông - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 37/2018/TLPT-HS ngày 04 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2018/HS-ST ngày 02 tháng 3 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cà M.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn T, sinh năm 1986 tại huyện Thới B tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: Ấp 2, xã Tân Lộc Đ, huyện Thới B, tỉnh Cà Mau; nơi tạm trú: Khóm 9, phường 6, thành phố Cà M, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Trần Tú A; vợ Lý Thị C, con: 02 người; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa có án tích, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/9/2017 cho đến nay (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Ngô Đình C – Văn phòng luật sư Ngô Đình C thuộc Đoàn luật sư tỉnh Cà Mau (có mặt).

- Bị hại: Nguyễn Trọng N, sinh năm 1995; nơi cư trú: Ấp Trần Đ, xã Thạnh P, huyện Cái N, tỉnh Cà Mau; nơi tạm trú: Khóm 9, phường 6, thành phố Cà M, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 05/8/2017, Nguyễn Văn T tổ chức uống rượu tại phòng trọ thuộc khóm 9, phường 6, thành phố Cà M. Những người tham gia uống rượu có Nguyễn Trọng N, Nguyễn Minh Đ, S và N (không rõ họ tên và địa chỉ). Đến

khoảng 20 giờ cùng ngày, tất cả nghỉ uống rượu, S và N về trước còn Đ lấy xe của N chạy ra đầu hẻm đợi để chở N về. Do Đ không có nón bảo hiểm nên N vào phòng trọ lấy nón bảo hiểm của T để cho Đ đội nhưng không hỏi mượn T. Khi N cầm nón đi ra thì T đòi lại, không cho mượn. Lúc này, hai bên xảy ra mâu thuẫn cự cãi với nhau. Trong lúc cự cãi, T lấy dao chém N 02 dao gây thương tích ở môi (làm mẻ răng) và tay phải. Sau đó, T mang dao vào phòng cất rồi đi ngủ cho đến khi Công an phường 6, thành phố Cà M đến mời về làm việc còn N được Đ đưa đến Bệnh viện đa khoa Cà Mau điều trị đến ngày 09/8/2017, N xuất viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 37/TgT ngày 14/9/2017 của Trung tâm pháp y Cà Mau kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Nguyễn Trọng N là 12%.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 30/2018/HS - ST ngày 02 tháng 3 năm 2018 của Toà án nhân dân thành phố Cà M quyết định:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù T từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo pháp luật quy định.

Ngày 14 tháng 3 năm 2018, bị cáo Nguyễn Văn T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo là có phần lỗi của bị hại. Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã khắc phục toàn bộ thiệt hại cho bị hại. Đồng thời, bị hại đã có đơn yêu cầu không xử lý hình sự đối với bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 20 giờ ngày 05 tháng 8 năm 2017 tại khóm 9, phường 6, thành phố Cà M, Nguyễn Văn T và Nguyễn Trọng N xảy ra mâu thuẫn do Nguyễn lấy nón bảo hiểm của T để cho bạn đội nhưng không hỏi mượn T. Trong lúc cãi nhau, T lấy dao chém Nguyễn 02 dao gây thương tích ở môi (làm mẻ răng) và tay phải với tỷ lệ thương tật là 12%.

Do đó, bản án hình sự sơ thẩm số 30/2018/HS-ST ngày 02 tháng 3 năm 2018 của Toà án nhân dân thành phố Cà M xét xử bị cáo T về tội “Cố ý gây

thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo thấy rằng: Mặc dù, nguyên nhân mâu thuẫn dẫn đến bị cáo gây thương tích cho bị hại là do bị hại tự lấy tài sản của bị cáo sử dụng mà không hỏi ý kiến của bị cáo. Tuy nhiên, đây chỉ là mâu thuẫn nhỏ mà bị cáo đã dùng dao là hung khí nguy hiểm, chém trực diện vào vùng mặt của bị hại. Hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nghiêm trọng, xâm hại đến sức khỏe người khác một cách trái pháp luật, để lại sẹo gây ảnh hưởng thẩm mỹ cho bị hại và làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội nhằm giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt là cần thiết. Vì vậy, kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo không được chấp nhận.

[3] Đối với các tình tiết giảm nhẹ bị cáo nêu ra tại đơn kháng cáo như: Con còn nhỏ, gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Hội đồng xét xử thấy rằng, án sơ thẩm đã xem xét, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ và đã căn cứ vào T chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra để áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo 09 tháng tù là dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và tương xứng hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt không được chấp nhận.

[4] Tại tòa, bị cáo và Luật sư cho rằng tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại Nguyễn 12% là cao. Tuy nhiên, bị cáo trình bày là theo cảm nhận thấy cao chứ không có căn cứ nào chứng minh. Thấy rằng, việc gây thương tích tại vị trí vùng mặt của bị hại ảnh hưởng đến thẩm mỹ, tỷ lệ theo kết luận giám định là phù hợp.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật

[6] Các nội dung khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị nên không đặt ra xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 30/2018/HS - ST ngày 02 tháng 3 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cà M.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 09 (chín) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn chấp hành hình phạt tù T từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và

lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân thành phố Cà M;
- Công an thành phố Cà M;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà M;
- Chi cục THADS thành phố Cà M;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Chung Văn Kết